

Số: 02/2020/QĐST-KDTM

*Hàm Thuận Bắc, ngày 11 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST-KDTM ngày 22 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng B.

Địa chỉ: K, phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện cho Ngân hàng B: Ông Nguyễn Phúc H, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm quản lý và thu hồi nợ là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 363/2019/UQ-PCTT ngày 18/11/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng B.

Người được ủy quyền lại đại diện cho Ngân hàng B: Ông Nguyễn Dũng K theo văn bản ủy quyền số 67/2020/UQ-TTQL&THN ngày 11/3/2020 của Ông Nguyễn Phúc H.

**Bị đơn:** Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ – Tổng hợp T.

Địa chỉ: Lô B khu dân cư B, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Công T, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Lô B khu dân cư B, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ - Tổng hợp T tự nguyện cam kết, thỏa thuận, đồng ý trả cho Ngân hàng B tổng số tiền là 1.144.830.972 đồng (một tỷ, một trăm bốn mươi bốn triệu, tám trăm ba mươi ngàn, chín trăm bảy mươi hai đồng), gồm: tiền nợ gốc là 1.031.458.305 đồng và tiền nợ lãi (tiền nợ lãi trong hạn, tiền nợ lãi quá hạn và tiền phạt do chậm trả lãi) tính đến ngày 01/9/2020 là 113.372.667 đồng; cụ thể:

Hợp đồng tín dụng số 0299/03517/TDTL-PN ngày 03/8/2017: tiền nợ gốc là 223.125.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 17.423.865 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 673.987 đồng, tiền phạt do chậm trả lãi là 6.542.410 đồng.

Hợp đồng tín dụng số 0351900036600 ngày 21/3/2019: tiền nợ gốc là 399.999.969 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 36.173.344 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 1.326.572 đồng, tiền phạt do chậm trả lãi là 6.409.022 đồng.

Hợp đồng tín dụng số 0351900045400 ngày 28/3/2019: tiền nợ gốc là 408.333.336 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 36.928.715 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 1.354.845 đồng, tiền phạt do chậm trả lãi là 6.539.907 đồng.

Đồng thời, công ty đồng ý trả tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0299/03517/TDTL-PN ngày 03/8/2017, Hợp đồng tín dụng số 0351900036600 ngày 21/3/2019 và Hợp đồng tín dụng số 0351900045400 ngày 28/3/2019 kể từ ngày 02/9/2020 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc này.

Trường hợp công ty không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0355/03517/02A.HĐTCĐS ngày 03/8/2017 được đăng ký tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 03/8/2017, Hợp đồng thế chấp động sản số 0351900006500 ngày 21/3/2019 được đăng ký tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/3/2019 và Hợp đồng thế chấp động sản số 0351900007800 ngày 28/3/2019 được đăng ký tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28/3/2019.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì công ty vẫn phải có nghĩa vụ trả khoản nợ còn thiếu cho ngân hàng.

Về án phí: Công ty TNHH Thương mại – Dịch vụ – Tổng hợp T tự nguyện cam kết, thỏa thuận, đồng ý chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 23.172.464 đồng (hai mươi ba triệu, một trăm bảy mươi hai ngàn, bốn trăm sáu mươi bốn đồng).

Ngân hàng B không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho ngân hàng số tiền 22.095.000 đồng (hai mươi hai triệu, không trăm chín mươi lăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005990 ngày 17/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện HTB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Kim Hoa**